

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HS-ST

Ngày: 16/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Bích Liên

2. Ông Nguyễn Quốc Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 61/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 287/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trung H**, sinh năm 1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: Số Q, Bến Phú Định, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Hoàng H và bà Đặng Thị H; Vợ, con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 18/7/2020, tạm giữ ngày 19/7/2020, chuyển tạm giam từ ngày 25/7/2020 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 18 tháng 07 năm 2020, H đang ở khu vực Trung Sơn thì gặp T (là bạn bè ngoài xã hội của H, không rõ nhân thân lai lịch) và được T rủ đi sử dụng ma túy thì H đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 00 ngày 18 tháng 07 năm 2020, H cùng T đến phòng ở một khách sạn trong khu vực Trung Sơn thuộc xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh (không rõ địa chỉ cụ thể) và vào 01 phòng do bạn T thuê từ trước, lúc này ở trong phòng đã có mặt Tr và chồng của Tr (đều không rõ nhân thân, lai lịch). Sau đó, mọi người cùng nhau sử dụng ma túy đã để sẵn

trong 01 đoạn ống thủy tinh (nỏ). Sau khi sử dụng ma túy xong thì Tr lấy trong giỏ xách của Tr đưa cho H 01 gói nylon để nhờ H cất giữ dùm cho Tr do Tuấn, Tr và chồng của Tr có việc phải đi khỏi khách sạn, H đồng ý cất giữ dùm Tr. Ngoài ra, Tr còn cho H 01 đoạn ống thủy tinh (nỏ) là dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, H cất giữ gói ma túy và 01 đoạn ống thủy tinh (nỏ) vào trong túi quần bên trái phía trước của H đang mặc và đón xe mô tô Grab về ấp 3, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè gặp Thái Phước Vinh để mượn tiền nhưng không mượn được nên H nhờ Vinh chở về nhà dùm. Do xe bị hư hỏng nên Vinh đã nhờ Nguyễn Chí Th dùng xe mô tô biển số 59C1-323.69 chở H về nhà giúp Vinh. Khi Thành điều khiển xe mô tô chở H đến trước nhà số 208 ấp 4 xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Việc H cất giữ gói ma túy trong túi quần bên trái phía trước thì không ai biết hay cùng tham gia. H cất giữ ma túy dùm cho Tr (chưa rõ nhân thân lai lịch) không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1232/KLGD-H ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

“..Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy thể rắn, có khối lượng 1,7258g, loại Methamphetamine”

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-NB ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1,2188 gam ma túy thể rắn, loại Methamphetamine; 01 đoạn ống thủy tinh; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, model: SM-G900H, IMEI: 353285/06/531716/6 đã qua sử dụng.

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện

kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16^h00' ngày 18/7/2020, tại trước số nhà 208 ấp 4, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Trung H đang tàng trữ khối lượng 1,7258 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Nhà Bè phối hợp với Công an xã Phước Lộc phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cất giữ ma túy để sử dụng bị nhà nước nghiêm cấm nhưng do thiếu bản lĩnh, không làm chủ được bản thân nên đã đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng: Khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 đoạn ống thủy tinh dùng vào mục đích sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với người đưa ma túy cho H do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè tiếp tục làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 02 (hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy tinh thể không màu có khối lượng 1,2188g ma túy thể rắn, loại Methamphetamine; 01 đoạn ống thủy tinh. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, model: SM-G900H, IMEI: 353285/06/531716/6 đã qua sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh theo phiếu nhập kho số 2020-NK59 ngày 23 tháng 9 năm 2020)

Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Trung H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- VKSND TPHCM;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy